

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP Y HỌC NEWLAB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP Y HỌC NEWLAB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEWLAB MEDICAL SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEWLAB JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109787402

3. Ngày thành lập: 21/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà liền kề 8A-NO4, khu Ba hàng A, số 282 đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0944986363

Fax:

Email: info@newlab.com.vn

Website: www.newlab.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý mua bán hàng hóa (trừ hoạt động của các đấu giá viên); - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân).	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ kim chỉ: Kim, chỉ khâu...; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; - Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: Kính râm, ống nhòm, kính lúp); - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi. - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;	4649

3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ dịch vụ ủy thác đầu tư tài chính)	8299
5.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Hoạt động của phòng khám đa khoa - Hoạt động của phòng khám nội tổng hợp, phòng khám bác sĩ gia đình - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa ngoại - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa phụ sản - kế hoạch hóa gia đình - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa tai mũi họng - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa mắt - Hoạt động của phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa tâm thần - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa ung bướu - Hoạt động của phòng khám chuyên khoa da liễu - Hoạt động của phòng chẩn trị y học cổ truyền - Hoạt động của phòng khám chẩn đoán hình ảnh - Hoạt động của phòng xét nghiệm	8620

6.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các phòng thí nghiệm y học như: + Phòng thí nghiệm X quang và các trung tâm chẩn đoán qua hình ảnh khác + Phòng thí nghiệm phân tích máu - Hoạt động của các ngân hàng máu, ngân hàng tinh dịch, ngân hàng các bộ phận cơ thể cấy ghép - Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc	8699(Chính)
7.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
8.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020
9.	Quảng cáo (trừ quảng cáo bị Nhà nước cấm)	7310
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
11.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
12.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
14.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán lẻ máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán lẻ máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán lẻ máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán lẻ máy móc, thiết bị y tế;	4773

6. Vốn điều lệ: 600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 60.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG CHÍNH	Số nhà 69, ngách 99/110/69 phố Định Công Hạ, Tổ 15, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	20,000	0010740000 59	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	12.000	120.000.000	20,000		
2	LƯU CÔNG MINH	Số 8N04 khu 282 phố Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	25,000	0010980349 30	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	15.000	150.000.000	25,000		

3	NGUYỄN THỊ MAI HOA	CH 301 Tòa nhà Hapulico, số 1 phố Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	5,000	0011760242 54
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.000	30.000.000	5,000	
4	NGUYỄN THỊ ANH KHUYÊN	B1703 Chung cư Green Pearl, 378 phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	25,000	013509365
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	25,000	
5	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	Phòng 1706 - N01B, chung cư K35 Số 35 phố Tân Mai, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	25,000	0011850005 90
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG CHÍNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/10/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001074000059

Ngày cấp: 06/11/2012

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 69, ngách 99/110/69 phố Định Công Hạ, Tổ 15, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 69, ngách 99/110/69 phố Định Công Hạ, Tổ 15, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội